

Bến Tre, ngày 27 tháng 8 năm 2015

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật.

Căn cứ Thông Tri số 07/TT-TU ngày 30 tháng 7 năm 2015 của Tỉnh ủy Bến Tre về nhiệm vụ năm học 2015-2016, Kế hoạch số 4119/KH-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về kế hoạch thời gian năm học 2015-2016 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Công văn số 4323/BGDDT-GDTH ngày 25/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2015-2016, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2015-2016 đối với cấp tiểu học như sau:

A - NHIỆM VỤ CHUNG

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế địa phương.
- Tiếp tục chỉ đạo việc quản lí, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống; chỉ đạo triển khai hiệu quả Mô hình trường trường tiểu học mới, mở rộng áp dụng tại các trường có điều kiện; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và thực hiện tốt Thông tư 30/2014/TT-BGDDT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, nâng tỉ lệ học sinh học 30 tiết/tuần trở lên đối với các trường tham gia Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục; đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua

1. Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", tập trung các nhiệm vụ:

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh ngồi sai lớp, không để học sinh bỏ học; không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lý; không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5584/BGDDT ngày 23/8/2011 về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDDT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục.

2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, chú trọng các hoạt động:

- Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc, giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDDT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDDT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Công văn số 1400-CV/BTGTU ngày 16/7/2014 của Ban tuyên giáo Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện kết luận số 94-KL/TW của Ban Bí thư.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; đù nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên.

- Tiếp tục tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào cờ Tổ quốc; tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe cho học sinh thông qua tập thể dục buổi sáng, tập thể dục giữa giờ.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới (với cả phần lễ và phần hội) gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Trong đó, dành thời gian tổ chức lễ đón học sinh lớp 1, tạo ấn tượng và cảm xúc cho học sinh.

- Tổ chức 1 - 2 "Tuần làm quen" đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới, từng bước giúp học sinh quen dần với cách học ở tiểu học và cảm thấy vui thích khi được đi học.

- Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước khi ra trường (tùy điều kiện cụ thể, có thể tổ chức trao giấy chứng nhận của Hiệu trưởng cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và các sinh hoạt tập thể, giao lưu, văn nghệ,...).

II. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học và chương trình giáo dục

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

- Ngày tựu trường: 10/8/2015
- Ngày khai giảng: 05/9/2015
- Ngày hoàn thành chương trình: 20/5/2016
- Xét công nhận HTCTTH: trước ngày 15/6/2016
 - + Học kỳ I: Từ 17/8/2015 đến 31/12/2015, gồm 18 tuần thực học, 01 tuần dành cho các hoạt động khác (ngày vào chương trình: 17/8/2015, nghỉ giữa kỳ từ 26/10 - 31/10/2015)
 - + Học kỳ II: Từ 04/01/16 đến 20/5/2016, gồm 17 tuần thực học, 01 tuần dành cho các hoạt động khác (nghỉ Tết Nguyên đán từ 01/02 đến hết ngày 13/02/2016)

2. Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông của Bộ, các phòng giáo dục và đào tạo chỉ đạo các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kỹ thuật, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường).

3. Tiếp tục rút kinh nghiệm và chỉ đạo triển khai có hiệu quả Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học. Thực hiện nghiêm túc các Công văn hướng dẫn thực hiện Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT (Công văn số 2670/SGD&ĐT-GDTH ngày 04/11/2014; Công văn số 45/SGD&ĐT-GDTH ngày 08/01/2015).

4. Tiếp tục thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bồn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

5. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội

dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Động viên giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến, “Trường học kết nối”.

6. Các phòng giáo dục và đào tạo tăng cường tổ chức Hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cụm trường để trao đổi kinh nghiệm về vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực vào trong giảng dạy, góp phần nâng chất lượng dạy và học.

7. Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN) tại Trường Tiểu học Bùi Sĩ Hùng và các trường đã nhân rộng mô hình. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình trên tinh thần tự nguyện ở những trường có điều kiện. Để triển khai hiệu quả mô hình trường học mới, tiếp tục tập huấn, trao đổi để triển khai đồng bộ và hiệu quả phương pháp dạy, phương pháp học, đánh giá học sinh, tổ chức lớp học nhằm hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; chỉ đạo cụ thể việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại các trường, điều chỉnh tài liệu Hướng dẫn học (theo hướng dẫn tại Công văn số 86/GPE-VNEN ngày 18/3/); Lập kế hoạch, tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham quan, trao đổi giữa các trường triển khai mô hình trường học mới ở địa phương và tham quan, trao đổi với các địa phương khác (nếu có điều kiện); khuyến khích các trường tiểu học quay phim các tiết học điển hình để đưa lên trang Web của dự án, tham gia cuộc thi “Viết về trường học mới”, cuộc thi và cuộc thi video về trường học mới.

8. Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDDT-GDTrH ngày 27/5/2013. Các phòng giáo dục chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các trường tiểu học. Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tại cụm trường.

9. Tiếp tục vận dụng dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học. Giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi. Chú ý sử dụng tài liệu “Dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy.

10. Triển khai dạy học nội dung giáo dục địa phương ở môn Lịch sử và Địa lí:

Căn cứ Công văn số 5982/BGDDT-GDTH ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương các môn học ở tiểu học, từ năm học 2015-2016 các phòng giáo dục và đào tạo chỉ đạo các trường tiểu học tiến hành dạy học nội dung giáo dục địa phương ở môn Lịch sử và Địa lí cho học sinh lớp 4 và lớp 5 theo tài liệu Lịch sử-Địa lí địa phương tỉnh Bến Tre do Sở Giáo dục và Đào tạo biên soạn. Nội dung cụ thể Sở sẽ có văn bản hướng dẫn sau.

11. Triển khai dạy học ngoại ngữ:

- Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và thiết bị dạy học, các trường xác định quy mô và chọn phương thức tổ chức dạy học phù hợp. Cụ thể:

+ Trường tổ chức dạy 4 tiết/ tuần: Phải có phòng học đạt bình quân 0,9 phòng/ lớp trở lên, giáo viên dạy môn tiếng Anh đạt trình độ B2 (hoặc B1) theo khung năng lực Châu Âu.

+ Trường tổ chức dạy 3 tiết/ tuần: Phải có phòng học đạt bình quân 0,8 phòng/ lớp trở lên, giáo viên dạy môn tiếng Anh đạt trình độ B2 (hoặc B1) theo khung năng lực Châu Âu.

+ Trường tổ chức dạy 2 tiết/ tuần: Các trường còn lại.

Lưu ý: Các trường tổ chức dạy 3 hoặc 4 tiết/ tuần phải đảm bảo đủ giáo viên để tiếp tục dạy các năm tiếp theo.

- Năm học 2015-2016, việc dạy và học tiếng Anh ở các trường tiểu học tiếp tục thực hiện theo Quyết định 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học (trừ các trường được phép dạy chương trình tiếng Anh tăng cường).

- Về sách giáo khoa: Sử dụng bộ sách tiếng Anh của Nhà xuất bản Giáo dục để dạy lớp 3, 4, 5; Sách giáo khoa lớp 4 sử dụng sách mới xuất bản năm 2015.

- Về phân phối chương trình (PPCT): thực hiện theo PPCT của Bộ, nếu chỉ là khung PPCT thì các phòng giáo dục phải thẩm định nội dung của PPCT do các đơn vị đề ra.

- Về kiểm tra đánh giá cuối năm môn tiếng Anh tiểu học: Thực hiện theo công văn 3032/BGDDT-GDTH ngày 09 tháng 05 năm 2013 và Thông tư 30/2014/TT-BGDDT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giáo viên dạy tiếng Anh tiểu học nên khai thác, sử dụng thư viện câu hỏi và phần mềm trực tuyến phục vụ dạy – học, kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì môn tiếng Anh tiểu học theo công văn 1009/SGD&ĐT-GDTH ngày 27/05/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Về tài liệu dạy học: thực hiện công văn số 4329/BGDDT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học.

12. Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDDT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những nơi có đủ điều kiện. Đầy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học – Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

13. Đối với các trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày

Thời lượng tối đa 7 tiết/ngày. Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu :

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, nghiêm cấm giao bài tập về nhà cho học sinh. Dạy học các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá,...

- Đối với những vùng khó khăn, việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học.

- Khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem tivi, đọc

sách, tham gia các trò chơi dân gian,... cùng với nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học.

- Động viên phụ huynh, cộng đồng, đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Các trường tiểu học tham gia Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) thực hiện tốt việc cập nhật dữ liệu Seqap Online, chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai dạy học cả ngày năm học 2015 – 2016 theo công văn hướng dẫn dạy học cả ngày của SEQAP. Tích cực duy trì, củng cố và phát triển các kết quả đã đạt được nhằm đảm bảo tính bền vững của Chương trình.

III. Sách, thiết bị dạy học

1. Sách

- Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh :

| Lớp 1 | Lớp 2 | Lớp 3 | Lớp 4 | Lớp 5 |
|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------------|----------------------------|
| 1. Tiếng Việt 1 (tập 1) | 1. Tiếng Việt 2 (tập 1) | 1. Tiếng Việt 3 (tập 1) | 1. Tiếng Việt 4 (tập 1) | 1. Tiếng Việt 5 (tập 1) |
| 2. Tiếng Việt 1 (tập 2) | 2. Tiếng Việt 2 (tập 2) | 2. Tiếng Việt 3 (tập 2) | 2. Tiếng Việt 4 (tập 2) | 2. Tiếng Việt 5 (tập 2) |
| 3. Vở Tập viết 1 (tập 1) | 3. Vở Tập viết 2 (tập 1) | 3. Vở Tập viết 3 (tập 1) | 3. Toán 4 | 3. Toán 5 |
| 4. Vở Tập viết 1 (tập 2) | 4. Vở Tập viết 2 (tập 2) | 4. Vở Tập viết 3 (tập 2) | 4. Đạo đức 4 | 4. Đạo đức 5 |
| 5. Toán 1 | 5. Toán 2 | 5. Toán 3 | 5. Khoa học 4 | 5. Khoa học 5 |
| 6. Tự nhiên và Xã hội 1 | 6. Tự nhiên và Xã hội 2 | 6. Tự nhiên và Xã hội 3 | 6. Lịch sử và Địa lí 4 | 6. Lịch sử và Địa lí 5 |
| | | | 7. Âm nhạc 4 | 7. Âm nhạc 5 |
| | | | 8. Mĩ thuật 4 | 8. Mĩ thuật 5 |
| | | | 9. Kĩ thuật 4 | 9. Kĩ thuật 5 |

- Các trường tiểu học xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.

- Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Nơi có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

- Các Phòng giáo dục huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh ở địa bàn đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sỹ, con thương binh.

- Khuyến khích các trường áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”,...phù hợp điều kiện thực tế.

2. Thiết bị dạy học

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

- Chỉ đạo từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 về Hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kĩ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015” theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

- Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 ban hành Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương; chương trình tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT.

- Đối với trẻ em khuyết tật

+ Các trường tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật, Đề án Hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012- 2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH Quy định về điều kiện và thủ tục thành lập, hoạt động, đình chỉ hoạt động, tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

+ Chỉ đạo các trường thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

V. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

- Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và các văn bản có liên quan.

- Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học trường tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi để đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế; tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì đạt chuẩn vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn Mức độ 3 (theo Nghị định 20).

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH.

2. Xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia

Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, các phòng giáo dục và đào tạo lập kế hoạch, phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo chỉ tiêu đã bảo vệ với Sở Giáo dục và Đào tạo; đồng thời tham mưu cho UBND huyện/thành phố kiểm tra, trình UBND tỉnh thẩm định, công nhận. Thời điểm tiến kiểm tra, công nhận:

- Đợt I : Tháng 10/2015 (hồ sơ gửi trước ngày 01/10/2015).
- Đợt II : Tháng 4/2016 (hồ sơ gửi trước ngày 01/4/2016).

Các phòng giáo dục và đào tạo tiếp tục chọn trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiều kinh nghiệm, thực hiện tốt công tác quản lý, giảng dạy, cơ sở vật chất khang trang, đã được trang bị phòng tin học để tiếp tục đầu tư và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Phấn đấu đến cuối năm học, tỉnh có 76 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 08 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

VI. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012) của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 2272/SGD&ĐT-GDTH ngày 12/11/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý: thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hóa giáo dục, “ba công khai”, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời (đầu năm: 30/9, giữa năm: 15/01 và cuối năm: 15/6) theo

Công văn số 9283/BGDĐT-GDTH ngày 27/12/2013 về việc triển khai phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học; sử dụng phần mềm phổ cập theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC; sử dụng phần mềm quản lý trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lý trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

- Tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi theo Thông tư số 43/2012/TT-BGDDT ngày 26/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

VII. Một số hoạt động khác

1. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực về các lĩnh vực giáo dục dưới hình thức sân chơi phù hợp với học sinh tiểu học như giao lưu học sinh giỏi, thi giải toán và Olympic tiếng Anh qua Internet.

2. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Sao Nhi đồng, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

3. Phối hợp Trung tâm Y tế Dự phòng huyện chỉ đạo, kiểm tra công tác y tế vệ sinh trường học nhằm góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn và lành mạnh.

4. Tham mưu với chính quyền địa phương tìm nguồn bổ sung kinh phí, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để hỗ trợ các hoạt động giáo dục: tổ chức dạy 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú, tổ chức các hoạt động giao lưu học sinh giỏi, vốn đối ứng cho Chương trình SEQAP.

5. Tích cực đổi mới công tác quản lí: thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lí và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, “ba công khai”, kiểm định chất lượng trường tiểu học; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất...

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào hướng dẫn trên, phòng giáo dục và đào tạo hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch năm học 2015-2016 với tinh thần thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, phòng giáo dục và đào tạo cần thực hiện báo cáo định kì về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian, chính xác về số liệu, thông tin theo quy định giúp Sở nắm bắt kịp thời tình hình từng trường, cùng phối hợp xử lý nhằm tạo điều kiện hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, GDTH.



Lê Văn Chín